

KẾ HOẠCH
Phát triển Kinh tế - xã hội năm 2025

Sở Giao thông vận tải nhận được Công văn số 1818/SKHĐT-THKTXH ngày 14/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với nội dung như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện phát triển kinh tế xã hội và ước thực hiện cả năm 2024

1. Tình hình thực hiện phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2024

Sở Giao thông vận tải đã có Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 tại Báo cáo số 166/BC-SGTVT ngày 15/5/2024, qua đó đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2024.

2. Ước thực hiện cả năm đối với các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Trên cơ sở các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội được giao theo dõi, Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm 2024 và dự ước thực hiện năm 2024, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024		
			Mục tiêu kế hoạch	Thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện cả năm
II	Các chỉ tiêu xã hội				
1	Tỷ lệ cứng hóa đường ô tô đến trung tâm xã	%	97,2%	97,8%	98,3%
	Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa	%	82%	85%	87%
2	Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí (%)	%	≥ 5	Số Vụ +123,5% Số người chết -8,5% Số người bị thương +134,1%	< 5

II. Dự báo bối cảnh tình hình năm 2025

Trong năm qua, mặc dù Sở Giao thông vận tải đã triển khai thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện gặp nhiều khó khăn do biến động thất thường của giá nguyên, nhiên vật liệu, cùng với đó là biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ, thời tiết cực đoan ngày càng khó lường, đã tác động không nhỏ đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành giao thông vận tải. Tuy nhiên được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, Thành phố, Sở Giao thông vận tải đã chủ động triển khai thực hiện các biện pháp chỉ đạo, điều hành quyết liệt, khắc phục khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực GTVT trên địa bàn tỉnh được nâng cao; hoạt động vận tải khách được duy trì có hiệu quả; Kết cấu hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư phát triển để đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội; Tỷ lệ cứng hóa đường GTNT và đường đến trung tâm xã từng bước được nâng cao và có khả năng đạt được theo chỉ tiêu được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh đó hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh về quy mô và chất lượng khai thác còn chưa đáp ứng với sự phát triển kinh tế xã hội và theo quy hoạch phát triển GTVT; nhiều dự án, công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông được bố trí nguồn vốn còn thấp. Công tác huy động nguồn vốn từ các thành phần kinh tế, huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư hạ tầng giao thông còn hạn chế, còn trông chờ nhiều vào vốn ngân sách nhà nước. Công tác giải phóng mặt bằng chậm, ảnh hưởng tiến độ thi công xây dựng, đặc biệt là các dự án trong khu vực đô thị, khu đông dân cư dẫn đến dự án thi công kéo dài. Trong công tác phát triển giao thông nông thôn, điều kiện của người dân trên địa bàn tỉnh còn nghèo, khó khăn nên chưa có khả năng huy động, đóng góp đáng kể để xây dựng đường GTNT.

Dự báo tình hình tai nạn giao thông trong thời gian tới vẫn còn diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng do nhiều yếu tố, đặc biệt do chiều hướng gia tăng về dân số và phương tiện tham gia giao thông, trong khi cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đáp ứng kịp thời, đồng bộ; để giảm sâu cả 3 tiêu chí sẽ rất khó khăn trong việc kéo giảm tai nạn giao thông.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2021-2025, thực hiện theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Sở GTVT nâng cao vai trò là cơ quan tham mưu về lĩnh vực giao thông vận tải, tiếp tục đề ra các mục tiêu nhiệm vụ cụ thể thực hiện trong năm 2025, bám sát mục tiêu chung của Bộ, ngành, của tỉnh phấn đấu thực hiện có hiệu quả, tập trung nguồn lực hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh.

III. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông: Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao

thông hiện có, đến hết năm 2025 phấn đấu nâng tỷ lệ cứng hóa đường giao thông nông thôn đạt tối thiểu 60%; phấn đấu 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; phấn đấu 90% thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa.

Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt. Ưu tiên hoàn thành tiêu chí giao thông các xã điểm trong Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đôn đốc UBND các huyện, thành phố tiếp tục phát triển GTNT và xây dựng mặt đường BTXM gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục hướng dẫn và tổng hợp kết quả xây dựng tiêu chí số 2 về GTNT đối với UBND các huyện và thành phố.

Vận tải: Tiếp tục duy trì và khai thác có hiệu quả các tuyến vận tải hiện có, mở mới các tuyến vận tải khách liên tỉnh theo danh mục mạng lưới các tuyến vận tải khách nội tỉnh và liên tỉnh do UBND tỉnh và Bộ GTVT ban hành, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân thuận lợi và an toàn. Phấn đấu tăng trưởng hàng năm về vận tải hàng hóa và hành khách; tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan đến công tác vận tải, đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe, quản lý phương tiện và kiểm định an toàn kỹ thuật trong hoạt động vận tải đường bộ và đường thủy nội địa; duy trì và mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực GTVT.

An toàn giao thông: Đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị; kiểm chế tai nạn giao thông, giảm thiểu thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra; phấn đấu giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết và số người bị thương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025:

2.1. Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 100%.

2.2. Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 90%.

2.3. Phấn đấu giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông từ 5% trở lên về số vụ, số người chết và số người bị thương.

3. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025

3.1. Về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông

- Chỉ đạo, đôn đốc công tác giải ngân các dự án theo kế hoạch vốn được giao, cụ thể: Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025¹ góp phần nâng cao khả năng liên kết vùng, liên kết tỉnh, kết nối trung tâm tỉnh với trung tâm các huyện, đường ra khu cửa khẩu, biên giới, từng bước hoàn chỉnh mạng lưới giao thông theo quy hoạch được duyệt.

¹ (1) Dự án Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, (2) Dự án đường Lũng Vài – Bình Độ - Tân Minh đoạn Km12- Km20, (3) Dự án xây dựng tuyến đường giao thông kết nối Khu CN Hữu Lũng, ĐT 245 với Quốc lộ 31 – Càng Mỹ An (tỉnh Bắc Giang); (4) dự án nâng cấp đoạn Km18 - Km80, Quốc lộ 4B.

- Tiếp tục phối hợp với các chủ đầu tư, các cơ quan có liên quan thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng như: Dự án tuyến cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT, Cải tạo nâng cấp QL.4B (đoạn Km3+700 đến Km18), Dự án đường tuần tra biên giới giai đoạn 2, dự án trạm dừng nghỉ Hữu Lũng...

- Phối hợp với các Sở ngành, địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giao thông, vận tải tại Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Biên bản ghi nhớ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về việc triển khai các biện pháp phối hợp, liên kết phát triển giữa hai tỉnh Bắc Giang và Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo;

- Phối hợp với các huyện và thành phố có dự án đi qua thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng đáp ứng tiến độ thi công. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện đầy nhanh tiến độ các dự án, tăng cường công tác quản lý chất lượng các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông.

3.2. Về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển giao thông nông thôn

- Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa định kỳ, tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

- Tiếp tục thực hiện sửa chữa các cầu yếu, sửa chữa định kỳ các tuyến Quốc lộ, đường địa phương theo kế hoạch năm, trong đó tập trung vào các tuyến đường giao thông đến trung tâm xã.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 đã được HĐND tỉnh phê duyệt. Đôn đốc các huyện tiếp tục phát triển GTNT và xây dựng mặt đường BTXM gắn với chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Cứng hóa thêm được 350km mặt đường giao thông nông thôn các loại.

- Thực hiện tốt phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả bão lũ năm 2024, đảm bảo duy trì, khai thác các tuyến đường bộ luôn thông suốt, an toàn.

3.3. Về công tác vận tải

- Hướng dẫn, tuyên truyền các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, doanh nghiệp bến xe tiếp tục triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Tổ chức, quản lý ổn định hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân đi lại chu đáo, an toàn, hạn chế bỏ chuyến, bỏ tuyến, chờ quá số người quy định;

- Tăng cường đầu tư và đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ hoạt động vận tải; đặc biệt quan tâm công tác đầu tư xây dựng các bến xe khách tại các huyện trên cơ sở huy động các nguồn lực xã hội, kêu gọi xã hội hóa đầu tư.

- Triển khai các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ quản lý, bồi dưỡng nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người lái xe cho đội ngũ lái xe và người lao động của các đơn vị kinh doanh vận tải theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, khai thác dữ liệu trên Hệ thống xử lý và khai thác sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình; tra cứu dữ liệu hình ảnh từ camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải trên máy chủ của các đơn vị kinh doanh vận tải để phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định.

3.4. Về quản lý phương tiện và người lái.

- Tiếp tục tham mưu tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; Thường xuyên kiểm tra, giám sát các lớp thi tốt nghiệp cấp chứng chỉ nghề tại các Trung tâm đào tạo cấp GPLX; tổ chức thực hiện sát hạch cấp GPLX theo kế hoạch đã đề ra; Hỗ trợ các cơ sở đào tạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý đào tạo và sát hạch lái xe;

- Tiếp tục thực hiện cải cách TTHC rút ngắn thời gian cấp mới giấy phép lái xe; tăng cường cấp đổi GPLX toàn trình; tiếp nhận đổi GPLX tại tất cả các trung tâm Bru Điện.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát về hoạt động Đăng kiểm; hoạt động của Trạm thu phí đường bộ.

3.5. Công tác thanh tra giao thông vận tải

- Thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giao thông đường bộ nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức đạo đức của người dân, các chủ xe, lái xe kinh doanh vận tải chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi đưa phương tiện tham gia lưu thông. Tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan tập trung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, trong đó tuyên truyền trọng tâm các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ. Tập trung vào hoạt động vận tải khách, xe trả hình, taxi và xe khách trước khi xuất bến; Tăng cường xử lý

xe quá khổ, quá tải trọng, xe coi nới thành thùng trên các tuyến đường Quốc lộ và đường tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo vệ KCHT giao thông đường bộ, kiểm tra công tác thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong quá trình đào tạo, sát hạch cấp GPLX tại các Trung tâm đào tạo sát hạch cấp GPLX cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tải trọng tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động tỉnh Lạng Sơn, duy trì hoạt động 24 giờ trong 1 ngày và 07 ngày trong tuần.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ GTVT, Cục Đường bộ, Thanh tra Bộ GTVT, UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

3.6. An toàn giao thông

- Tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo trì đường bộ; tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống báo hiệu đường bộ và cảnh báo giao thông trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ còn bất cập; Khai thác có hiệu quả Hệ thống camera giám sát giao thông và an ninh trật tự trên địa bàn trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý phạt nguội. Tiếp tục phấn đấu giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí từ 5% trở lên so với năm 2024.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông; không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đối với các cơ quan thành viên, Ban ATGT cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

Sở Giao thông vận tải đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Dương Công Vĩ